|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TPHCM**KHOA KINH TẾ****BỘ MÔN QUẢN TRỊ KINH DOANH** | **ĐỀ THI CUỐI KỲ HỌC KỲ 2****NĂM HỌC 2016-2017** **Môn: Kinh tế vi mô**Mã môn học: **MICR230506**Đề số/Mã đề: 01 Đề thi có 07 trang.Thời gian: 60 phút. Ngày thi: Được phép mang 1 tờ A4 tài liệu viết tay**SV làm bài trực tiếp trên đề thi và nộp lại đề** |
| Chữ ký giám thị 1 | Chữ ký giám thị 2 |
| **Điểm và chữ ký** |
| CB chấm thi thứ nhất | CB chấm thi thứ hai | **Họ và tên:** **Mã số SV:** **Số TT:** **Phòng thi:**  |
|  |  |

***Câu 1:*** (1 điểm) Cải bẹ xanh và xà lách là hai mặt hàng thay thế cho nhau. Điều gì sẽ xảy ra đối với giá và sản lượng cân bằng của mặt hàng cải bẹ xanh khi giá xà lách tăng lên, các yếu tố còn lại không đổi. Vẽ đồ thị minh họa.

ĐA:

(S)

P

Giá và lượng cân bằng đều tăng

P2

P1

(D2)

(D1)

Q2

Cung – cầu của cải bẹ xanh

Q1

Q

***Câu 2:*** (1 điểm) Cho đường PPF có dạng như bên dưới. Xác định vùng sản xuất của quốc gia này và điểm sản xuất không hiệu quả, tại sao? Nếu lao động toàn nền kinh tế tăng mạnh kết hợp với đầu tư và tiết kiệm tăng cao thì đường PPF mới sẽ như thế nào? Minh họa trên đồ thị

 Y (thực phẩm)

 D

A

 C

 X (quần áo)

B

 ĐA: Vùng sản xuất của quốc gia là từ đường PPF trở vào trong gốc tọa độ, điểm sản xuất không hiệu quả là điểm C. Nếu lao động toàn nền kinh tế tăng mạnh kết hợp với đầu tư và tiết kiệm tăng cao thì đường PPF mới sẽ dịch chuyển sang phải.

***Câu 3:*** (1 điểm) Trong thị trường độc quyền nhóm, đối diện với đường cầu gãy, doanh nghiệp xác định tối đa hóa lợi nhuận như thế nào? Vẽ đồ thị minh họa.

(MC1)

(MC2)

P

P0

ĐA: Tối đa hóa lợi nhuận được xác định dựa trên MR = MC, tối đa hóa lợi nhuận nằm trong khoảng AB, nên có thể định giá trong lớp đệm chi phí AB.

(MR1)

A

B

(D)

(MR2)

Cung – cầu của cải bẹ xanh

Q0

Q

***Câu 4:*** (3 điểm) Điền vào chỗ trống, **lấy số lẻ 2 số thập phân**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lượng nước chanh(Q)** | **Tổng chi phí(TC)** | **Chi phí cố định(FC)** | **Chi phí biến đổi(VC)** | **Chi phí biến đổi bình quân(AVC)** | **Tổng chi phí bình quân(AC)** | **Chi phí cận biên(MC)** |
| 0 | 4 | 4 | 0 | - | - | - |
| 1 | 6 | 4 | 2 | 2.00 | 6.00 | 2 |
| 2 | 9 | 4 | 5 | 2.50 | 4.50 | 3 |
| 3 | 14 | 4 | 10 | 3.33 | 4.67 | 5 |
| 4 | 20 | 4 | 16 | 4.00 | 5.00 | 6 |
| 5 | 28 | 4 | 24 | 4.80 | 5.60 | 8 |
| 6 | 38 | 4 | 34 | 5.67 | 6.33 | 10 |

***Câu 5:*** (2 điểm)

ĐA: a. L= 996; K = 502; Q = 496008

 b. TC = 3216

***Câu 6:*** (3 điểm)

ĐA: a. P = 12,5; Q = 3750

b. Q = 6, Pr = 11

c. P = 10,5

*Ghi chú:Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra của học phần** | **Nội dung kiểm tra** |
| [CĐR 1.1]: Giải thích được các thuật ngữ cơ bản trong kinh tế. |  Câu 2, 3 |
| [CĐR 1.2]: Thực hiện được các bước để giải một bài toán kinh tế trong tình huống cụ thể | Câu  |
| [CĐR 2.1]: Phân tích được trạng thái cân bằng trong một nền kinh tế để từ đó phân tích được tác động của chính phủ trên thị trường. | Câu 1,  |
| [CĐR 2.2]: Trình bày được sự lựa chọn của người tiêu dùng, lựa chọn điểm sản xuất của nhà sản xuất trong mỗi loại thị trường khác nhau. | Câu 3,  |
| [CĐR 4.2]: Phân tích được những tình huống kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh tế vi mô. | Câu  |

TP.HCM, ngày … tháng … năm 2017

BỘ MÔN DUYỆT ĐỀ